TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Trần Thị A, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Nh và chị Trần Thị A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trần Thị A thống nhất vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn A Ng, sinh ngày 01/4/2012, cháu Nguyễn Văn Gia B, sinh ngày 01/01/2016 và cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 21/9/2017. Anh Nh và chị A thống

nhất giao cháu Nguyễn Văn Gia B cho anh Nguyễn Văn Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giao hai cháu Nguyễn A Ng và Nguyễn Tường V cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nh và chị A không ai không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trần Thị A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trần Thị A tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Nh tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0011656 ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Nh số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 29/9/2023) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*